

Số: 21/2019/QĐST-KDTM

Thủy Nguyên, ngày 09 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 54/2019/TLST-KDTM ngày 22 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại Cổ phần L; địa chỉ trụ sở: Tầng 1 và Tầng 2 Tòa nhà S, số 111A P, phường B, quận 1, thành phố H. Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Lê Sỹ Tâm, chức vụ: Chuyên viên Xử lý nợ Phòng xử lý nợ Miền Bắc, Trung tâm quản lý nợ khách hàng cá nhân, Khối quản trị rủi ro Ngân hàng Thương mại Cổ phần L (Giấy ủy quyền số 76194.19 ngày 10 tháng 6 năm 2019).

- *Bị đơn*: Ông Đoàn Văn H, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1960; địa chỉ: Thôn 12, xã H, huyện T, thành phố H.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Cụ Đoàn Văn T, sinh năm 1931; địa chỉ: Thôn 12, xã H, huyện T, thành phố H. Người đại diện theo ủy quyền của cụ Đoàn Văn T là bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1960; địa chỉ: Thôn 12, xã H, huyện T, thành phố H (Giấy ủy quyền ngày 30 tháng 9 năm 2019).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Đoàn Văn H và bà Nguyễn Thị H phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần L số tiền nợ tính đến ngày 30 tháng 9 năm 2019 là 665.580.409 đồng (Sáu trăm sáu mươi lăm triệu năm trăm tám mươi nghìn bốn trăm linh chín đồng) trong đó số tiền nợ gốc là 272.100.000 đồng (hai trăm bảy mươi hai triệu một trăm nghìn đồng), số tiền nợ lãi trong hạn là 13.176.111 đồng (Mười ba triệu một trăm bảy mươi sáu nghìn một trăm mười một đồng), số tiền nợ lãi quá hạn là 380.304.298

đồng (Ba trăm tám mươi triệu ba trăm linh bốn nghìn hai trăm chín mươi tám đồng).

Kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2019 ông Đoàn Văn H và bà Nguyễn Thị H còn phải chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà hai bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 326/HĐTD1-VIB17/13 ngày 15 tháng 6 năm 2013 và khế ước nhận nợ số 326.01/KUNN1-VIB17/13 ngày 11 tháng 7 năm 2013 đã ký giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần L với ông Đoàn Văn H, bà Nguyễn Thị H cho đến khi thanh toán xong số tiền nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà ông Đoàn Văn H và bà Nguyễn Thị H phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Phương án trả nợ cụ thể như sau: Bắt đầu từ tháng 11 năm 2019 đến tháng 03 năm 2020, mỗi tháng ông Đoàn Văn H và bà Nguyễn Thị H phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần L số tiền nợ gốc là 3.000.000 đồng vào ngày 25 hàng tháng. Chậm nhất đến ngày 25 tháng 4 năm 2020 ông Đoàn Văn H và bà Nguyễn Thị H phải trả hết cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần L số tiền nợ còn lại (bao gồm số tiền nợ gốc, số tiền nợ lãi trong hạn và số tiền nợ lãi quá hạn) của hợp đồng tín dụng số 326/HĐTD1-VIB17/13 ngày 15 tháng 6 năm 2013 và khế ước nhận nợ số 326.01/KUNN1-VIB17/13 ngày 11 tháng 7 năm 2013 đã ký giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần L với ông Đoàn Văn H, bà Nguyễn Thị H.

- Trường hợp ông Đoàn Văn H và bà Nguyễn Thị H vi phạm bất kỳ kỳ hạn trả nợ nào theo phương án trả nợ nêu trên thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần L được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền phát mại các tài sản thế chấp sau để thu hồi nợ:

Quyền sử dụng 128m² đất và tài sản trên đất thuộc thửa đất số 865B tờ bản đồ số 04 tại thôn 12, xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BH 221922 do Ủy ban nhân dân huyện Thủy Nguyên cấp ngày 02 tháng 8 năm 2011 cho chủ sử dụng là ông Đoàn Văn H và vợ là Nguyễn Thị H.

Quyền sử dụng 413m² đất và tài sản trên đất thuộc thửa đất số 865a tờ bản đồ số 04 tại thôn 12, xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BH 221921 do Ủy ban nhân dân huyện Thủy Nguyên cấp ngày 02 tháng 8 năm 2011 cho chủ sử dụng là ông Đoàn Văn T.

- Về án phí: Ông Đoàn Văn H và bà Nguyễn Thị H nhận nộp cả 15.311.608 đồng (Mười lăm triệu ba trăm mười một nghìn sáu trăm linh tám đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Trả lại Ngân hàng Thương mại Cổ phần L số tiền tạm ứng án phí 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002930 ngày 22 tháng 8 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hiền

